

PHỤ LỤC 3

TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT TÌNH HÌNH VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP NĂM 2017

(Kèm theo Công văn số 2919/BGDĐT-GDDH ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Ngành đào tạo		Tổng số SVTN	Chia theo giới tính		Tổng số SVTN được khảo sát	Tổng số SVTN được khảo sát có phản hồi	Chia theo tình trạng việc làm			Tỷ lệ SVTN có việc làm (**)	Số SVTN có việc làm chia theo khu vực làm việc			
	Mã ngành	Tên ngành		Nam	Nữ			SVTN có việc làm	SVTN chưa có việc làm nhưng đang học nâng cao	SL SVTN chưa có việc làm		Khu vực Nhà nước	Khu vực tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
1	52.48.02.01	Công nghệ thông tin	77	16	61	67	67	60	2	5	92.5	0	55	2	2

Ghi chú

(*) Trường hợp các ngành chưa có mã ngành thuộc danh mục cấp IV đề nghị ghi rõ tên chương trình đang đào tạo trong cột tên ngành

(**) Tỷ lệ SVTN có việc làm được tính theo công thức: (SL SVTN có việc làm +SL SVTN đang học nâng cao/tổng số SVTN được khảo sát có phản hồi *100